

KẾ HOẠCH

Bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu, phục vụ Tết Nguyên đán 2025 và phòng chống thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-BCT ngày 20/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thực hiện các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường cuối năm 2024 và dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu, phục vụ Tết Nguyên đán 2025 và phòng chống thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Đảm bảo cân đối cung - cầu hàng hóa góp phần thực hiện công tác an sinh xã hội, đặc biệt trong những tháng cuối năm, dịp lễ, tết, tình huống thiên tai, dịch bệnh (nếu có), đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn về các mặt hàng thiết yếu.

2. Hàng hóa trong Kế hoạch ưu tiên là sản phẩm sản xuất trong nước, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, giá cả phù hợp, có nguồn cung dồi dào tham gia cân đối cung - cầu và đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, kể cả trong trường hợp xảy ra biến động thị trường.

3. Thúc đẩy phát triển mạng lưới và đa dạng hóa loại hình điểm bán nhằm đảm bảo hàng hóa thiết yếu được phân phối đến người tiêu dùng một cách thuận lợi, nhanh chóng; chú trọng phát triển điểm bán tại các chợ truyền thống, khu công nghiệp, khu lưu trú công nhân, khu vực vùng sâu vùng xa trên địa bàn tỉnh. Mở rộng thêm các nhóm hàng, điểm bán gắn liền với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

4. Tăng cường hợp tác giữa các tỉnh, thành phố trong các hoạt động đầu tư, kết nối giao thương, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường.

II. CÂN ĐỐI CUNG CẦU CÁC MẶT HÀNG THIẾT YẾU

1. Danh mục mặt hàng và lượng hàng

a) Triển khai đối với 11 nhóm mặt hàng: Gạo; thịt heo; thịt gia cầm (gà, vịt,...); trứng (gà, vịt,...); thủy hải sản; rau củ quả; nhóm lương thực đóng gói ăn liền (mì, miến, nui, phở, hủ tiếu, cháo gói,...); thực phẩm chế biến đóng hộp; nhóm gia vị (muối, đường, bột ngọt, bột nêm,...); nhóm nước chấm (nước mắm, nước tương,...); dầu ăn;...

b) Lượng hàng: Kế hoạch được xây dựng trên cơ sở số dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến thời điểm hiện tại khoảng 3,3 triệu người (khoảng 825.000 hộ). Thời gian dự trữ: 01 tháng. Dự ước tổng nhu cầu tiêu dùng thiết yếu của tỉnh Đồng Nai trong 01 tháng (ngày thường) khoảng 3.177 tỷ đồng (*Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm*).

2. Công tác chuẩn bị của tỉnh

a) Hiện Đồng Nai có 05 trung tâm thương mại, 12 siêu thị, 280 cửa hàng tiện ích: (Bách Hoá Xanh: 141, Coop Food: 05, Winmart+: 80, Porkshop: 12; Fresh shop: 08, GS25: 17, Circle K: 03, Family Mart: 04; Maxidi: 10), 137 chợ truyền thống và hơn 10.000 hộ kinh doanh, đang cung cấp đầy đủ hàng hóa thiết yếu cho người dân trên địa bàn.

b) Đối với các địa phương có các xã xa trung tâm huyện cần điều tiết hàng hóa, địa phương sẽ cân đối nhu cầu, điều tiết hàng hóa từ các địa phương lân cận, hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều động trong trường hợp thiếu hụt cục bộ.

c) Chỉ đạo, vận động các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh có kế hoạch sản xuất, đảm bảo cung ứng nguồn cho địa phương. Đối tượng được đề nghị cam kết tham gia cung ứng hàng hóa thiết yếu cùng tỉnh khi xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa, tăng giá cục bộ vào các dịp lễ, tết, thiên tai, dịch bệnh...: Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh; các trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích hiện đang kinh doanh các mặt hàng thiết yếu, các điểm bán hàng Việt.

d) Tỷ lệ dự trữ được tính như sau

- Mặt hàng gạo: Mặt hàng gạo thuộc chương trình bình ổn quốc gia, tỉnh chỉ can thiệp khi đột biến, phạm vi nhỏ nên tỷ lệ dự trữ ở mức 2,5% so với nhu cầu.

- Mặt hàng thịt heo: Sản lượng thịt heo bình quân khoảng 40.000 tấn/tháng, trong khi đó nhu cầu tiêu thụ của toàn tỉnh ước tính khoảng 4.000 tấn/tháng. Nhờ kiểm soát tốt dịch bệnh nên ngành chăn nuôi phát triển ổn định, tổng đàn heo 2,08 triệu con đủ để cung cấp cho nhu cầu trong tỉnh và các tỉnh lân cận. Tuy nhiên vào dịp cận lễ, tết lượng tiêu thụ thịt heo tăng cao do nhu cầu tiêu dùng và chế biến thực phẩm. Do đó, cần có nguồn dự trữ 10% tổng nhu cầu trong tỉnh nhằm đảm bảo nguồn cung cho thị trường khi có biến động.

- Mặt hàng thịt gà, trứng: Là thực phẩm tiêu dùng hàng ngày của người dân và thay thế thịt heo khi cần thiết, tuy nhiên Đồng Nai có tổng đàn gà trên 20,86 triệu con và vòng quay của gà nhanh (từ 35 đến 60 ngày 1 lứa gà), hiện đang cung cấp rất ổn định cho Đồng Nai và các tỉnh lân cận, do đó tỷ lệ dự trữ cần 5% so với nhu cầu.

- Các mặt hàng khác như thủy hải sản; rau củ quả; nhóm lương thực đóng gói ăn liền (mì, miến, nui, phở, hủ tiếu, cháo gói...); thực phẩm chế biến đóng hộp; nhóm gia vị (muối, đường, bột ngọt, bột nêm,...); nhóm nước chấm (nước mắm, nước tương,...); dầu ăn... đang được các kênh truyền thống, hiện đại cung

cấp đầy đủ các mặt hàng thiết yếu cho người dân, do đó tỷ lệ dự trữ ở mức 2,5-3% để có nguồn cung cấp nhanh cho các thị trường khi xảy ra tình trạng khan hiếm cục bộ.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm).

3. Điều kiện, quyền lợi và nghĩa vụ đối với các đơn vị cam kết tham gia cung ứng hàng hóa thiết yếu

3.1. Điều kiện

a) Có chức năng sản xuất, kinh doanh cung ứng bán buôn và bán lẻ hàng hóa phù hợp; có uy tín, năng lực; đáp ứng lượng hàng hóa cung ứng cho thị trường với số lượng lớn và xuyên suốt trong thời gian thực hiện Kế hoạch;

b) Cam kết tham gia cung ứng hàng hóa thiết yếu và cung ứng kịp thời hàng hóa khi xảy ra tình trạng khan hiếm, tăng giá hàng hóa cục bộ vào các dịp lễ, tết, thiên tai, dịch bệnh...

3.2. Quyền lợi và nghĩa vụ của thương nhân tham gia Kế hoạch

a) Quyền lợi

- Được thanh toán các khoản chi phí liên quan đến việc vận chuyển, cung ứng, phân phối hàng hóa khi tham gia cùng địa phương thực hiện nhiệm vụ cung ứng hàng hóa thiết yếu trong trường hợp cần thiết.

- Được ưu tiên hỗ trợ các chính sách đầu tư phát triển hệ thống, được hỗ trợ truyền thông, quảng bá đối với hàng hóa, điểm bán khi tham gia Kế hoạch.

- Được tạo điều kiện tham gia các hoạt động hỗ trợ tiêu thụ tại Đồng Nai và các tỉnh, thành phố và tiến tới xuất khẩu. Được hỗ trợ cung cấp thông tin về các điều kiện đưa sản phẩm của cơ sở sản xuất vào các kênh phân phối, tư vấn về thiết kế mẫu mã, bao gói sản phẩm để phát, nâng cao giá trị sản phẩm... Thường xuyên thông tin tới các doanh nghiệp phân phối, siêu thị, các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu có uy tín danh sách chi tiết sản phẩm của tỉnh để các bên nghiên cứu, ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm lâu dài.

- Được tạo điều kiện tham gia chương trình đưa hàng về nông thôn, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Được tỉnh tạo điều kiện cấp phép cho xe chở hàng hóa phục vụ công tác cân đối cung cầu vận chuyển hàng hóa đến mạng lưới phân phối đi vào nội thành và các tuyến đường hạn chế phương tiện trong giờ cao điểm đối với các doanh nghiệp trong thời gian tham gia Kế hoạch (trong tình huống khẩn cấp, cần thiết). Được sử dụng biểu trưng (logo), băng rôn Kế hoạch theo hướng dẫn của Sở Công Thương (trong trường hợp cần thiết).

b) Nghĩa vụ

- Có văn bản cam kết tham gia cung ứng hàng hóa thiết yếu cùng tỉnh, gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện (thông qua Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng) hoặc gửi trực tiếp về Sở Công Thương tổng hợp.

- Đảm bảo hàng hóa tham gia Kế hoạch đạt chất lượng, an toàn thực phẩm; thực hiện niêm yết giá bán.

- Khuyến khích đơn vị đầu tư phát triển các loại hình phân phối hiện đại như siêu thị, cửa hàng tiện lợi... xúc tiến tiêu thụ hàng hóa; chú trọng phát triển điểm bán tại các chợ truyền thống, khu công nghiệp, khu lưu trú công nhân, khu vực vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện các chuyến bán hàng lưu động và đẩy mạnh cung ứng hàng hóa bình ổn thị trường đến vùng sâu, vùng xa, các bếp ăn tập thể; chủ động tổ chức thực hiện các chương trình khuyến mại nhằm đẩy mạnh phân phối, xúc tiến tiêu thụ hàng hóa.

- Thông tin công khai địa chỉ các điểm bán; treo bảng hiệu, niêm yết bảng giá; trưng bày hàng hóa tại các vị trí thuận tiện, riêng biệt để người tiêu dùng dễ nhìn, dễ nhận biết và mua sắm.

- Thực hiện đúng các cam kết của đơn vị, các quy định của Kế hoạch.

4. Thời gian hiện Kế hoạch

Bắt đầu từ ngày ban hành Kế hoạch này đến hết ngày 30/9/2025.

5. Về chế độ báo cáo

a) Tất cả các đơn vị tham gia phải báo cáo tình hình, kết quả thực hiện, thống kê khối lượng hàng hóa thiết yếu mỗi tháng 01 lần, trước 15 giờ ngày 03 hàng tháng (nếu ngày báo cáo rơi vào thứ bảy, chủ nhật, lễ thì báo cáo vào ngày làm việc liền kề) về phòng Kinh tế/Kinh tế hạ tầng Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

b) Địa phương tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn về Sở Công Thương trước 15 giờ ngày 05 hàng tháng để Sở Công Thương tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Khi có biến động về giá, hàng hóa các đơn vị tham gia Kế hoạch báo cáo nhanh về Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời báo cáo Sở Công Thương bằng điện thoại, fax hoặc email, báo cáo bằng giấy gửi sau.

III. PHỤC VỤ TẾT NGUYÊN ĐÁN NĂM 2025

1. Nhu cầu tiêu dùng một số mặt hàng thiết yếu trong dịp Tết

1.1. Về nhu cầu

a) Triển khai đối với 13 nhóm mặt hàng: Gạo; thịt heo; thịt gia cầm (gà, vịt,...); trứng (gà, vịt,...); thủy hải sản; rau củ quả; nhóm lương thực đóng gói ăn liền (mì, miến, nui, phở, hủ tiếu, cháo gói...); thực phẩm chế biến đóng hộp; nhóm gia vị (muối, đường, bột ngọt, bột nêm,...); nhóm nước chấm (nước mắm, nước tương,...); dầu ăn; bánh kẹo, xăng dầu...

b) Kế hoạch được xây dựng trên cơ sở số dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến thời điểm hiện tại khoảng 3,3 triệu người (khoảng 825.000 hộ). Thời gian dự trữ: 01 tháng. Dự báo nhu cầu tiêu dùng một số mặt hàng thiết yếu trong những ngày trước trong và sau Tết khoảng 12.272 tỷ đồng (*Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm*).

1.2. Dự báo tình hình và khả năng cung cấp hàng hóa

a) Từ 05 năm trở lại đây, mỗi năm lượng hàng hóa dự trữ của các đơn vị sản xuất trong tỉnh tăng từ 5 – 15%, ngoài ra, mức sống của người dân hiện nay đang dần được nâng cao, thói quen dự trữ nhiều hàng hóa cho ngày Tết của bà con đã giảm, nên tình trạng đầu cơ, găm hàng để tăng giá sẽ ít xảy ra.

b) Dự báo sức mua trong dịp Tết năm nay sẽ tăng khoảng 5% so với Tết năm trước và tăng 20 - 25% so với ngày thường (tăng từ ngày 23/12 đến ngày 29/12 âm lịch). Năm nay Tết Nguyên đán cách Tết Dương lịch 28 ngày, các đơn vị sản xuất hàng hóa phục vụ Tết đã có kế hoạch chuẩn bị hàng hóa Tết từ những tháng cuối quý 2, do đó, lượng hàng sẽ được đảm bảo về số lượng và chất lượng sản phẩm.

2. Phương thức đảm bảo cung ứng hàng hóa dịp Tết Nguyên đán 2025

2.1. Phương thức đảm bảo cung ứng hàng hóa

a) Sở Công Thương theo dõi sát diễn biến thị trường, cung cầu hàng hóa nhất là các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn, làm việc với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, các siêu thị trung tâm thương mại, đề nghị các đơn vị báo cáo về lượng hàng hóa sản xuất, kinh doanh trong dịp Tết và cam kết dự trữ để chủ động phương án bổ sung khi xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa hoặc tăng giá cục bộ. Đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, những biện pháp ứng phó kịp thời nhằm ổn định thị trường khi cần thiết; phối hợp và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại thị trường nội địa, tăng cường các hoạt động khuyến mại, giảm giá; khuyến khích doanh nghiệp chủ động kế hoạch dự trữ hàng hóa kết hợp hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tạo điều kiện và hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh tổ chức tốt công tác dự trữ hàng hóa, chỉ đạo các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, chợ trên địa bàn cần chủ động nghiên cứu thị trường, xây dựng kế hoạch sản xuất, dự trữ hàng hóa, nguyên liệu hợp lý để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, bảo đảm lượng hàng hóa cung ứng cho thị trường chất lượng và giá cả hợp lý.

c) Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh; các trung tâm thương mại, siêu thị sử dụng vốn của đơn vị và các nguồn vốn hợp pháp khác để tham gia cung ứng một số mặt hàng thiết yếu, dự trữ hàng phục vụ tết Nguyên đán, tổ chức cung ứng hàng hóa cho thị trường Tết thông qua hệ thống đại lý. Trong đó, các đơn vị đã cam kết tham gia cung ứng, phân phối hàng hóa thiết yếu cùng tỉnh sẽ được ngân sách tỉnh thanh toán các khoản chi phí tăng thêm khi vận chuyển cung ứng hàng hóa đến nơi thiếu hàng theo sự điều động của Sở Công Thương.

d) Sở Công Thương thực hiện theo chương trình xúc tiến thương mại, triển khai chương trình phiên chợ hàng Việt về nông thôn và chuyển hàng Việt về nhà máy và khu công nghiệp và 02 phiên chợ công nhân (theo chương trình xúc tiến thương mại hàng năm).

2.2. Chế độ báo cáo

a) Đề nghị các sở, ngành, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao định kỳ báo cáo công tác phục vụ Tết gửi về Sở Công Thương (theo quy định của Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về báo cáo tình hình phục vụ Tết Nguyên đán năm 2025).

b) Báo cáo đột xuất về tình hình giá cả, cung - cầu hàng hóa khi có biến động đột xuất trên thị trường và khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương.

c) Đề nghị các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thiết yếu, các trung tâm thương mại, siêu thị và cửa hàng tiện ích căn cứ nhu cầu tiêu dùng trong dịp Tết, xây dựng kế hoạch dự trữ hàng hóa phục vụ Tết và báo cáo Sở Công Thương *trước ngày 25/01/2025*.

IV. CÔNG TÁC ỦNG PHÓ CÁC TÌNH HUỐNG THIÊN TAI, DỊCH BỆNH

1. Danh mục mặt hàng và lượng hàng tham gia Kế hoạch

a) Triển khai đối với 15 nhóm mặt hàng: Gạo; thịt heo; thịt gia cầm (gà, vịt,...); trứng (gà, vịt,...); thủy hải sản; rau củ quả; nhóm lương thực đóng gói ăn liền (mì, miến, nui, phở, hủ tiếu, cháo gói...); thực phẩm chế biến đóng hộp; nhóm gia vị (muối, đường, bột ngọt, bột nêm,...); nhóm nước chấm (nước mắm, nước tương,...); dầu ăn; nước đóng chai; khẩu trang vải; nước sát khuẩn; giấy vệ sinh;...

b) Kế hoạch được xây dựng trên cơ sở số dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến thời điểm hiện tại khoảng 3,3 triệu người (khoảng 825.000 hộ). Dự trù nguồn ngân sách hỗ trợ điều tiết các mặt hàng thiết yếu trong tình huống thiên tai, dịch bệnh, thiếu hụt nguồn cung cục bộ một số mặt hàng thiết yếu trên địa bàn tỉnh, tính cho nhu cầu 30% dân số tỉnh cần hỗ trợ từ 02 tuần - 01 tháng.

c) Tổng nhu cầu dự trữ, điều động hàng tiêu dùng thiết yếu của tỉnh Đồng Nai trong 02 tuần khoảng 810 tỷ đồng, trong 01 tháng khoảng 1.620 tỷ đồng (*chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo*).

2. Đối tượng

a) Đối tượng được phân bổ: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố - trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh bùng phát, hoặc một số nguyên nhân khác gây mất cân đối cung cầu, thiếu hụt nguồn cung hàng hóa thiết yếu tại địa phương.

b) Đối tượng phối hợp: Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh; các trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích hiện đang kinh doanh các mặt hàng hàng thiết yếu đã cam kết tham gia bình ổn thị trường của tỉnh khi xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa, tăng giá cục bộ vào các dịp lễ, tết, thiên tai, dịch bệnh...; các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong và ngoài tỉnh có khả năng cung ứng hàng hóa trong tình huống các doanh nghiệp trong tỉnh không đủ nguồn hàng cung ứng.

3. Nghĩa vụ của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Có văn bản đăng ký về khối lượng, chủng loại các mặt hàng thiết yếu cần hỗ trợ; cam kết chịu trách nhiệm tiếp nhận, phân phối nguồn hàng và thu hồi tiền chuyển trả Sở Công Thương trong vòng 05 ngày tính từ thời điểm tiếp nhận hàng hoá để Sở Công Thương hoàn trả ngân sách.

b) Tổ chức phân phối hàng hóa theo đúng nhu cầu, đúng đối tượng.

c) Thông tin công khai địa chỉ các điểm bán; treo băng rôn, bảng hiệu, niêm yết bảng giá; trưng bày hàng hóa tại các vị trí thuận tiện, riêng biệt để người tiêu dùng dễ nhìn, dễ nhận biết và mua sắm; thực hiện nghiêm các quy định phòng chống dịch và quy định khác liên quan.

4. Nguồn vốn và cơ chế thực hiện

a) Nguồn vốn tạm ứng ngân sách nhà nước

Mặt hàng thiết yếu: Tạm ứng 1.620 tỷ đồng từ nguồn ngân sách nhà nước tỉnh cho Sở Công Thương để hỗ trợ bình ổn giá các mặt hàng thiết yếu trong tình huống thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, thiếu hụt nguồn cung cục bộ trong thời gian 01 tháng.

b) Cơ chế thực hiện

- Trên cơ sở nhu cầu đăng ký về khối lượng, chủng loại các mặt hàng thiết yếu cần hỗ trợ từ Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Sở Công Thương sẽ thực hiện tạm ứng ngân sách nhà nước tỉnh, hợp đồng mua hàng từ các nhà cung cấp, chuyển hàng về địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm tiếp nhận nguồn hàng và thu hồi tiền chuyển trả Sở Công Thương (trong vòng 05 ngày làm việc tính từ thời điểm tiếp nhận hàng hoá) để Sở Công Thương hoàn trả ngân sách.

- Các đơn vị cam kết tham gia Kế hoạch: Được thanh toán các khoản chi phí phát sinh liên quan đến việc vận chuyển, cung ứng, phân phối hàng hóa đến các vùng, địa phương thiếu hàng, theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Về chế độ báo cáo

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo kết quả tiếp nhận, phân bổ nguồn hàng, kết quả thu hồi vốn, hoàn trả kinh phí cho Sở Công Thương trong vòng 05 ngày làm việc tính từ thời điểm tiếp nhận hàng hoá.

b) Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện, tiến độ giải ngân gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính trong vòng 15 ngày làm việc từ thời điểm tạm ứng ngân sách tỉnh.

6. Phương án đảm bảo cung ứng lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm trong các tình huống thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt đảm bảo cung ứng trực tiếp đến người dân trong khu cách ly, khu phong tỏa trên địa bàn tỉnh

Trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh phức tạp, nhằm đảm bảo an toàn nhất cho người dân, thực hiện tốt nhất các biện pháp kiểm soát, tình hình cung ứng,

phân phối hàng hoá cho người dân sẽ được thực hiện thông qua các phương thức phù hợp, đảm bảo mọi người dân đều được tiếp cận, cung ứng kịp thời hàng hoá, lương thực thực phẩm thiết yếu cho sinh hoạt hàng ngày của mỗi hộ dân trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát tình hình cung ứng hàng hoá, lương thực thực phẩm thiết yếu cho người dân (thống kê cụ thể, cập nhật lại hệ thống các điểm bán của hệ thống các chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi trên địa bàn, đánh giá khả năng cung ứng hàng hoá cho người dân, nhu cầu hàng hoá cần bổ trợ). Trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, kịp thời hỗ trợ các địa phương tiếp cận nguồn cung hàng hoá, hướng dẫn các giải pháp phân phối hàng hoá cho người dân phù hợp, khả thi; tổ chức điều phối các kênh bổ trợ phân phối hàng hoá (các chuyến xe bán hàng lưu động, các điểm bán hàng...); hỗ trợ địa phương phân phối hàng hoá kịp thời đến người dân; trong trường hợp cần thiết, cấp bách, tạm ứng ngân sách hỗ trợ cung ứng các mặt hàng thiết yếu trong tình huống thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp.

b) Việc cung ứng, phân phối hàng hoá cho người dân thông qua các hình thức mua hàng trực tuyến, phát phiếu mua hàng theo giờ cố định...; trong trường hợp phải áp dụng phương thức “đi chợ hộ”, sẽ do Tổ hậu cần địa phương, các lực lượng tình nguyện tại địa phương (Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Tổ dân phố...) các lực lượng công an, quân đội đang được tăng cường tại địa phương cùng tham gia hỗ trợ thực hiện với tần suất 01 – 02 lần/tuần và tổ chức phân phối trực tiếp đến người dân (hộ dân trả tiền).

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch tiếp nhận, dự trữ, cung ứng hàng hóa cho các khu vực cách ly, phong tỏa phù hợp theo từng cấp độ tại địa phương; Xây dựng phương án tổ chức một số điểm bán hàng lưu động, đảm bảo các yêu cầu phòng chống dịch và nhu cầu của người dân khi có yêu cầu cách ly tập trung hoặc phong tỏa. Trường hợp vượt quá khả năng của địa phương cần khẩn trương và kịp thời báo cáo với cấp trên và thông tin với Sở Công Thương để có kế hoạch làm việc với các đơn vị cung ứng, phân phối hàng hóa theo yêu cầu.

d) Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh; các trung tâm thương mại, siêu thị sử dụng vốn của đơn vị và các nguồn vốn hợp pháp khác để dự trữ hàng phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân. Trong đó, các đơn vị đã cam kết tham gia cung ứng mặt hàng thiết yếu, phân phối hàng hóa bình ổn thị trường trong dịp lễ, Tết, thiên tai, dịch bệnh... được ngân sách tỉnh thanh toán các khoản chi phí tăng thêm khi vận chuyển cung ứng hàng hóa đến nơi thiếu hàng theo sự điều động của Sở Công Thương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương: Là cơ quan thường trực của Kế hoạch. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài Chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này, lập báo cáo định kỳ hàng tháng, cuối đợt có báo cáo tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, đồng thời

tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện cho năm 2025 - 2026, cụ thể:

a) Chủ trì công tác nắm bắt thông tin thị trường, tổ chức, điều phối hàng hóa của các doanh nghiệp khi thị trường có biến động theo chỉ đạo của Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Theo dõi sát diễn biến thị trường, cung cầu hàng hóa nhất là các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn, làm việc với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, các siêu thị trung tâm thương mại, đề nghị các đơn vị báo cáo về lượng hàng hóa sản xuất, kinh doanh trong thời điểm thiên tai, dịch bệnh để chủ động phương án bổ sung khi xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa hoặc tăng giá cục bộ. Đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, những biện pháp ứng phó kịp thời nhằm ổn định thị trường khi cần thiết; khuyến khích doanh nghiệp chủ động kế hoạch dự trữ hàng hóa kết hợp hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

c) Chủ trì, chỉ đạo các đơn vị cung ứng hàng hóa trên địa bàn đảm bảo nguồn cung ứng, năng lực dự trữ, cung cấp đầy đủ hàng hóa, lương thực thực phẩm cho người dân; có phương án bổ sung nguồn hàng đầy đủ, kịp thời, không để xảy ra đứt gãy, gián đoạn nguồn cung hàng hóa.

d) Phối hợp Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ các chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị cam kết tham gia và phối hợp Sở Tài chính thanh toán chi phí bán hàng phát sinh khi các đơn vị thực hiện nhiệm vụ vận chuyển, cung ứng hàng đến điểm thiếu hụt, khan hiếm hàng hóa theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ) Chủ trì thực hiện việc in, cung cấp băng rôn, biểu trưng của Kế hoạch đến Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị tham gia Kế hoạch, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện treo băng rôn, dán biểu trưng, phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để thay mới những băng rôn, biểu hiệu cũ đã xuống cấp (trong trường hợp cần thiết).

e) Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải hướng dẫn, cấp giấy phép/băng rôn/Logo cho các phương tiện tham gia Kế hoạch được lưu thông vào nội thành và đường hạn chế phương tiện 24/24h, tạo điều kiện để xe của doanh nghiệp tham gia Kế hoạch được lưu thông vận chuyển, phân phối hàng hóa thiết yếu đến các siêu thị, mạng lưới bán lẻ kịp thời trong trường hợp cần thiết, không cấp tràn lan, đảm bảo đúng mặt hàng, đúng đối tượng và tuyến đường cho phép.

g) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, Ban Quản lý các Khu Công nghiệp và các doanh nghiệp tổ chức các đợt đưa hàng Việt về nông thôn và các điểm tập trung công nhân.

h) Phối hợp các cơ quan thông tin - truyền thông cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin về Kế hoạch và tình hình cung - cầu hàng hóa thiết yếu, đặc biệt là hàng hóa tham gia Kế hoạch; quảng bá sản phẩm, thương hiệu và hoạt động của

đơn vị tham gia Kế hoạch; kịp thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông tin - truyền thông cho Kế hoạch.

i) Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc cung ứng điện, có phương án dự phòng để đảm bảo đủ điện cho sản xuất, sinh hoạt của nhân dân trong dịp lễ, tết.

k) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội Nông dân tỉnh cùng các sở, ngành, đơn vị liên quan rà soát, đánh giá khả năng cung ứng và tìm kiếm, trao đổi, ký kết Hợp đồng nguyên tắc/ Biên bản ghi nhớ cùng doanh nghiệp sản xuất/ kinh doanh lớn về mặt hàng gạo, kịp thời cung ứng cho thị trường trong tỉnh (trong trường hợp cần thiết).

l) Sở Công Thương thường xuyên phối hợp, trao đổi thông tin với Tổ công tác đặc biệt của Bộ Công Thương, phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương các tỉnh, thành phố để tăng cường kết nối, bổ sung nguồn hàng kịp thời cho tỉnh Đồng Nai.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, chịu trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực bình ổn giá, cụ thể:

- Trường hợp bình ổn giá trên phạm vi cả nước: Sở Tài chính thực hiện tham mưu UBND tỉnh triển khai các biện pháp bình ổn trên cơ sở thực hiện theo các chủ trương, biện pháp, phân công của Quốc hội, Chính phủ và các bộ, ngành theo khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 20 Luật Giá 2023.

- Trường hợp bình ổn giá thuộc phạm vi tại tỉnh Đồng Nai: Thực hiện theo điểm b khoản 2 Điều 20 Luật Giá 2023 và điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ. Các Sở quản lý ngành, lĩnh vực đánh giá diễn biến thực tế mặt bằng thị trường hàng hóa để báo cáo sự cần thiết phải thực hiện bình ổn giá gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh. Các mặt hàng thuộc lĩnh vực chuyên ngành quản lý đã được UBND tỉnh phân công, nhiệm vụ tại Công văn số 8916/UBND-KTNS ngày 31/7/2024, Sở quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo phân công của UBND tỉnh.

b) Chủ trì kiểm tra việc chấp hành quy định quản lý nhà nước về giá đối với các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ.

c) Tùy vào tình hình thực tế phát sinh (nếu có), căn cứ vào dự toán kinh phí và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính chủ trì tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí và phối hợp với Sở Công Thương trong việc ký hợp đồng tạm ứng từ nguồn ngân sách tỉnh cho Sở Công Thương để thực hiện hỗ trợ điều tiết các mặt hàng thiết yếu trong tình huống thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp hoặc thiếu hụt nguồn cung cấp cục bộ một số mặt hàng thiết yếu trên địa bàn tỉnh.

d) Phối hợp với Sở Công Thương thanh toán chi phí phát sinh cho các đơn vị sản xuất, kinh doanh, các trung tâm thương mại, siêu thị khi vận chuyển, cung

ứng hàng hóa đến vùng khan hiếm theo chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nếu có).

đ) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, địa phương thực hiện việc tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và xây dựng báo cáo giá thị trường chung trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính.

e) Về tổ chức kiểm tra trong các trường hợp biến động giá: Phối hợp với Cục Quản lý thị trường tại địa phương, tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát thị trường, chú trọng kiểm tra về giá, chất lượng sản phẩm, các quy định về an toàn thực phẩm, các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 12/CT-BCT ngày 20/11/2024 của Bộ Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

a) Chủ trì, thực hiện nhiệm vụ bình ổn giá đối với những mặt hàng do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện quy định của Luật Giá 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lựa chọn, giới thiệu các trang trại, cơ sở giết mổ gia súc gia cầm, đầu mối cung ứng sản phẩm nông nghiệp (nông sản, thủy hải sản...) an toàn trên địa bàn tham gia Kế hoạch.

c) Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan rà soát tình hình sản xuất lúa gạo tại địa phương, thường xuyên thông tin về sản lượng, chủng loại lúa, gạo hàng hóa và dự kiến năng suất, sản lượng thu hoạch trên địa bàn. Phối hợp Sở Công Thương cùng các sở, ngành, đơn vị liên quan rà soát, đánh giá khả năng cung ứng và tìm kiếm, trao đổi, ký kết Hợp đồng nguyên tắc/ Biên bản ghi nhớ cùng doanh nghiệp sản xuất/ kinh doanh lớn về mặt hàng gạo, kịp thời cung ứng cho thị trường trong tỉnh (trong trường hợp cần thiết).

d) Quy hoạch tổng thể ngành chăn nuôi, tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh, khuyến khích tăng lượng heo giống để đảm bảo tái đàn ổn định. Hướng dẫn các doanh nghiệp, trang trại thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, thực hiện tốt an toàn sinh học; tích cực sản xuất, cung ứng các mặt hàng thiết yếu nhất là lương thực, thực phẩm, rau, quả.

đ) Hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng chuyên canh tập trung, liên kết chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp hữu cơ, tạo giá trị gia tăng cao; sản phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, phù hợp với nhu cầu thị trường.

e) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tích cực thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, hỗ trợ các địa phương thực hiện công tác kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm đối với hàng thực phẩm đưa vào lưu thông.

g) Theo dõi, đánh giá tình hình sản xuất, sản lượng lúa, gạo trên địa bàn tỉnh để cân đối nguồn lúa, gạo phục vụ nhu cầu tiêu dùng lúa, gạo trên địa bàn, đảm bảo an ninh lương thực trong mọi tình huống.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống Đài truyền thanh các huyện, thành phố Biên hòa và thành phố Long Khánh tuyên truyền, phổ biến về Kế hoạch để người dân, cộng đồng doanh nghiệp biết và tham gia Kế hoạch.

5. Công an tỉnh

a) Phối hợp Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải hướng dẫn, cấp giấy phép lưu thông vào nội thành và đường hạn chế phương tiện 24/24h để xe của doanh nghiệp tham gia Kế hoạch được lưu thông vận chuyển, phân phối hàng hóa thiết yếu đến các siêu thị, mạng lưới bán lẻ kịp thời (trong trường hợp cần thiết), đảm bảo đúng mặt hàng, đúng đối tượng và tuyến đường cho phép.

b) Phối hợp các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương nắm tình hình, ngăn chặn, kiểm tra, triệt phá các ổ nhóm buôn lậu, buôn bán, sản xuất hàng giả, hàng nhái, kém chất lượng, đầu cơ găm hàng, nâng giá kiếm lợi bất chính, các hoạt động sản xuất kinh doanh vi phạm vệ sinh môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm.

c) Phối hợp các Sở, ban, ngành tuyên truyền về kết quả đấu tranh phòng chống tội phạm và thủ đoạn hoạt động của các đối tượng để nâng cao nhận thức và vai trò trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên, người dân trên địa bàn tỉnh trong phát hiện, cung cấp thông tin cho lực lượng chức năng kịp thời phòng chống hoạt động buôn lậu, buôn bán, sản xuất hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, đầu cơ găm hàng, nâng giá kiếm lợi bất chính, các hoạt động sản xuất kinh doanh vi phạm vệ sinh môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm.

6. Sở Giao thông Vận tải

a) Phối hợp Sở Công Thương, Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân các địa phương hướng dẫn phương tiện của các cơ sở tham gia Kế hoạch được lưu thông vào nội thành, nội thị và đường hạn chế phương tiện 24/24h để vận chuyển, phân phối hàng hóa thiết yếu đến các siêu thị, mạng lưới bán lẻ kịp thời trong trường hợp cần thiết, đảm bảo đúng mặt hàng, đúng đối tượng và tuyến đường cho phép.

b) Phối hợp huy động các phương tiện vận tải để sẵn sàng phối hợp vận chuyển hàng hóa thiết yếu cung ứng cho người dân trong tình huống cấp bách.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các phòng ban chuyên môn hướng dẫn các trường trên địa bàn tỉnh thực hiện chương trình tặng sách, vở, tài sử dụng sách giáo khoa đạt hiệu quả.

8. Sở Y tế

a) Chủ trì, thực hiện nhiệm vụ bình ổn giá đối với những mặt hàng do Sở Y tế thực hiện quy định của Luật Giá 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Phổ biến cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà hàng, bếp ăn tập thể trên địa bàn thông tin về các doanh nghiệp, cơ sở tham gia Kế hoạch để kết nối tiêu thụ sản phẩm.

c) Chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn triển khai công tác kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch theo từng tình huống; hướng dẫn, phối hợp lực lượng quân đội, tổ hậu cần phường, xã, thị trấn, các đơn vị chức năng có liên quan triển khai các phương án đảm bảo an toàn phòng, chống dịch trong quá trình tổ chức cung ứng thực phẩm cho người dân.

9. Sở Xây dựng

Chủ trì, thực hiện nhiệm vụ bình ổn giá đối với những mặt hàng do Sở Xây dựng thực hiện quy định của Luật Giá 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành, đặc biệt đối với nhu cầu mặt hàng cần thiết phục vụ công tác gia cố, sửa chữa... trong tình huống thiên tai, dịch bệnh.

10. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

a) Thông tin, tuyên truyền đến các công ty đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, các doanh nghiệp trong khu công nghiệp về Kế hoạch, để các doanh nghiệp biết, tham gia khi có nhu cầu tiêu dùng và phục vụ tại các bếp ăn tập thể của doanh nghiệp; vận động các doanh nghiệp tham gia dự trữ hàng hóa thiết yếu cùng với tỉnh.

b) Rà soát, cung cấp danh sách các doanh nghiệp sản xuất hàng hoá thiết yếu trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh (Tên doanh nghiệp, địa chỉ, quy mô/công suất, thông tin liên hệ...) và thông tin về Sở Công Thương để tổng hợp, chủ động vận động nguồn hàng trong trường hợp cần thiết.

11. Cục Quản lý Thị trường tỉnh

a) Chủ trì xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thị trường, chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan trong công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm phát hiện, xử lý theo thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm pháp luật như đầu cơ, găm hàng, sản xuất – kinh doanh hàng cấm, hàng ngoại nhập lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp, hàng không có nguồn gốc xuất xứ, hàng không có nhãn mác, hàng không đảm bảo an toàn thực phẩm, các quy định pháp luật về giá...

b) Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc khi thị trường có biến động về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Xây dựng Kế hoạch cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu, phục vụ tết nguyên đán, phòng chống thiên tai, dịch bệnh tại địa phương. Căn cứ nhu cầu tiêu dùng đã đề ra tại Kế hoạch, cụ thể hóa về địa phương, làm việc với các

doanh nghiệp, đơn vị tham gia, đề nghị các đơn vị xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp với nhu cầu, kêu gọi các đơn vị tham gia Kế hoạch với nhiều hình thức.

b) Tùy tình hình địa phương, có thể tổ chức các chuyến hàng lưu động phục vụ vùng sâu vùng xa trong dịp Tết, hoặc nếu địa phương có các điểm tập hóa, siêu thị tiện ích, điểm bán hàng Việt... đảm bảo cung cấp đầy đủ hàng hóa cho người dân thì kêu gọi các đơn vị tham gia và hỗ trợ đơn vị thực hiện. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tạo điều kiện, bố trí mặt bằng cho các đơn vị tham gia bán hàng, đồng thời thông tin, phát loa tuyên truyền đến người dân nắm thông tin, mua sắm theo nhu cầu.

c) Phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương trong cung cấp thông tin thị trường, bố trí, cung cấp thông tin về điểm bán và sẵn sàng tiếp nhận hàng hóa được điều động đến để can thiệp thị trường khi hàng hóa tăng giá đột biến hoặc khan hiếm.

d) Phối hợp với Sở Công Thương xây dựng điểm bán hàng Việt, ưu tiên các xã vùng sâu, vùng xa để kết hợp làm điểm bình ổn giá của huyện nhằm đảm bảo nguồn hàng. Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới bán hàng bình ổn giá gắn với chương trình Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, hoặc thông qua việc kết hợp với tiểu thương tại các chợ, các hợp tác xã quản lý chợ, các doanh nghiệp kinh doanh thương mại...

đ) Chủ động phối hợp với các đoàn thể thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách và tình hình thị trường, ngăn ngừa các thông tin thất thiệt làm ảnh hưởng đến tình hình giá cả hàng hóa trên thị trường, nhất là trong thời điểm cận Tết. Khi thị trường có dấu hiệu biến động giá bất thường, báo cáo và phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công Thương và các sở, ngành liên quan xử lý kịp thời.

e) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chọn lọc, giới thiệu các cơ sở giết mổ trên địa bàn tham gia Kế hoạch. Chỉ đạo các cơ sở giết mổ đủ điều kiện sẵn sàng nhận gia súc từ các đơn vị tham gia bình ổn giá để giết mổ, kịp thời cung cấp cho thị trường khi thị trường biến động tăng giá.

g) Thành lập các tổ hậu cần theo từng phường, xã, thị trấn; trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Tổ hậu cần địa phương triển khai phương án cung ứng các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu cho người dân trên địa bàn trong tình huống thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp. Rà soát các hệ thống phân phối trên địa bàn, bổ sung đại diện các hệ thống phân phối vào Tổ hậu cần để chủ động triển khai phương án, điều phối, cung ứng hàng hoá kịp thời.

h) Định kỳ hàng tháng tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn, tình hình cung - cầu hàng hóa và giá cả thị trường trên địa bàn gửi về Sở Công Thương, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 05 hàng tháng**, hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

13. Các doanh nghiệp kinh doanh siêu thị, sản xuất kinh doanh hàng hóa thiết yếu

a) Căn cứ nhu cầu tiêu dùng hàng thiết yếu của người dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (ngày thường và ngày Tết), thời điểm dịch bệnh xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp với nhu cầu, đảm bảo nguồn cung, tránh lãng phí hoặc thiếu hụt làm mất cân đối cung cầu. Phân phối hàng hóa đầy đủ đến các điểm bán sỉ, lẻ, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, tăng giá bất hợp lý. Nếu phát hiện các doanh nghiệp khác đầu cơ, găm hàng nhằm tăng giá sản phẩm, kịp thời báo về Sở Công Thương để phối hợp xử lý theo quy định.

b) Xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh phục vụ người dân trên địa bàn trong dịp Tết Nguyên đán và Cam kết tham gia cung ứng hàng hóa thiết yếu trên địa bàn tỉnh gửi về Sở Công Thương **trước ngày 22/01/2025** để tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo Đợt 2. Sau thời gian này, Sở Công Thương vẫn liên tục tiếp nhận thông tin kế hoạch, cam kết, sửa đổi bổ sung của các đơn vị trong suốt thời gian thực hiện Kế hoạch.

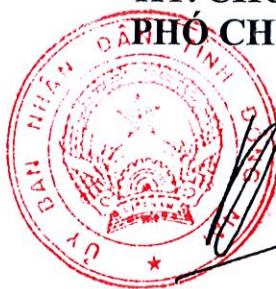
c) Khi thị trường có biến động, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ có chỉ đạo Sở Công Thương điều tiết hàng hóa, đề nghị các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phải phối hợp thực hiện (kinh doanh, dự trữ, phân bổ hàng hóa theo yêu cầu của tỉnh).

Trên đây là Kế hoạch cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu, phục vụ Tết Nguyên đán 2025 và phòng chống thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Quá trình thực hiện phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: Công Thương, Tài chính, NN&PTNT, GD&ĐT, Công an tỉnh, GTVT, TT&TT, Sở Y tế, Sở Xây dựng, Cục QLTT, Ban QLCKCN;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Chánh - Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, THNC, KTN, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Minh Dũng



Phụ lục I

LƯỢNG DỰ TRỮ HÀNG HÓA TRONG 1 THÁNG TRÊN TỔNG SỐ DÂN
(Kèm theo Kế hoạch số 26./KH-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Nhóm hàng	Đơn vị tính	Nhu cầu trong 1 tháng/ người	Giá/đvt (đồng)	Tổng dân số (3,3 triệu dân)		Lượng dự trữ		
					Lượng hàng hóa	Thành Tiền (đồng)	Tỷ lệ dự trữ so nhu cầu (%)	Lượng hàng	Thành tiền (đồng)
			I	II	III=I*DS	IV=III*II	V	VI=III*V%	VII=VI*II
1	Gạo	kg	6,9	20.000	22.770.000	455.400.000.000	2,5	569.250	11.385.000.000
2	Thịt heo	kg	1,35	120.000	4.455.000	534.600.000.000	10,0	445.500	53.460.000.000
3	Thịt gia cầm (gà, vịt,...)	kg	1,5	50.000	4.950.000	247.500.000.000	5,0	247.500	12.375.000.000
4	Trứng (gà, vịt,...)	quả	12	3.000	39.600.000	118.800.000.000	2,5	990.000	2.970.000.000
5	Thủy hải sản	kg	1,4	200.000	4.620.000	924.000.000.000	2,5	115.500	23.100.000.000
6	Rau củ quả	kg	1,9	35.000	6.270.000	219.450.000.000	2,5	156.750	5.486.250.000
7	Nhóm lương thực đóng gói ăn liền (mì, miến, nui, phở, hủ tiếu, cháo gói...)	Gói	15	5.000	49.500.000	247.500.000.000	2,5	1.237.500	6.187.500.000
8	Thực phẩm chế biến đóng hộp	kg	1	100.000	3.300.000	330.000.000.000	2,5	82.500	8.250.000.000
9	Nhóm gia vị (muối, đường, bột ngọt, bột nêm,...)	kg	0,7	5.000	2.310.000	11.550.000.000	2,5	57.750	288.750.000
10	Nhóm nước chấm (nước mắm, nước tương,...)	kg	0,3	30.000	990.000	29.700.000.000	3,0	29.700	891.000.000
11	Dầu ăn	lít	0,4	45.000	1.320.000	59.400.000.000	2,5	33.000	1.485.000.000
	Tổng					3.177.900.000.000			125.878.500.000

- Giá 01 đơn vị tính được tham khảo giá trị trung bình từ báo giá hàng ngày tại các chợ hạng 1 trên địa bàn tỉnh, báo giá của Công ty TNHH MTV Siêu thị Co.op Mart;
- Định mức hàng hóa cho 01 người được xác định theo tháp dinh dưỡng của Viện Dinh dưỡng Bộ Y tế và kết quả khảo sát mức sống dân cư năm 2022 (viết gọn là KSMS 2022) của Tổng cục Thống kê./

Phụ lục II
LƯỢNG DỰ TRỮ HÀNG HÓA TRONG 1 THÁNG TẾT TRÊN TỔNG SỐ DÂN
 (Kèm theo Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Nhóm hàng	Đơn vị tính	Nhu cầu trong 1 tháng/người	Giá/đvt (đồng)	Tổng dân số (3,3 triệu dân người)		Lượng dự trữ		
					Lượng hàng hóa	Thành Tiền (đồng)	Tỷ lệ dự trữ so nhu cầu (%)	Lượng hàng	Thành tiền (đồng)
			I	II	III=I*DS	IV=III*II	V	VI=III*V%	VII=VI*II
1	Gạo	kg	20,7	20.000	68.310.000	1.366.200.000.000	2,5	1.707.750	34.155.000.000
2	Thịt heo	kg	4,05	120.000	13.365.000	1.603.800.000.000	10,0	1.336.500	160.380.000.000
3	Thịt gia cầm (gà, vịt,...)	kg	4,5	50.000	14.850.000	742.500.000.000	5,0	742.500	37.125.000.000
4	Trứng (gà, vịt,...)	quả	36	3.000	118.800.000	356.400.000.000	2,5	2.970.000	8.910.000.000
5	Thủy hải sản	kg	4,2	200.000	13.860.000	2.772.000.000.000	2,5	346.500	69.300.000.000
6	Rau củ quả	kg	5,7	35.000	18.810.000	658.350.000.000	2,5	470.250	16.458.750.000
7	Nhóm lương thực đóng gói ăn liền (mì, miến, nui, phở, hủ tiếu, cháo gói...)	Gói	45	5.000	148.500.000	742.500.000.000	2,5	3.712.500	18.562.500.000
8	Thực phẩm chế biến đóng hộp	kg	3	100.000	9.900.000	990.000.000.000	2,5	247.500	24.750.000.000
9	Nhóm gia vị (muối, đường, bột ngọt, bột nêm,...)	kg	2,1	5.000	6.930.000	34.650.000.000	2,5	173.250	866.250.000
10	Nhóm nước chấm (nước mắm, nước tương,...)	kg	0,9	30.000	2.970.000	89.100.000.000	3,0	89.100	2.673.000.000
11	Dầu ăn	lít	1,2	70.000	3.960.000	277.200.000.000	2,5	99.000	6.930.000.000
12	Bánh kẹo	kg	1	50.000	3.300.000	165.000.000.000	2,5	82.500	4.125.000.000
13	Xăng dầu	lít	30	25.000	99.000.000	2.475.000.000.000	2,5	2.475.000	61.875.000.000
	Tổng					12.272.700.000.000			446.110.500.000

Ghi chú: Dự trữ tháng Tết = Dự trữ tháng bình thường x 3

- Giá 01 đơn vị tính được tham khảo giá trị trung bình từ báo giá hàng ngày tại các chợ hạng 1 trên địa bàn tỉnh, báo giá của Công ty TNHH MTV Siêu thị Co.op Mart;
- Định mức hàng hóa cho 01 người được xác định theo tháp dinh dưỡng của Viện Dinh dưỡng Bộ Y tế và kết quả khảo sát mức sống dân cư năm 2022 (viết gọn là KSMS 2022) của Tổng cục Thống kê./.



Phụ lục III
BẢNG TỔNG HỢP HÀNG HÓA DỰ TRỮ ỨNG PHÓ VỚI CÁC TÌNH HUỐNG THIÊN TAI, DỊCH BỆNH CHO TOÀN TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Kế hoạch số 26./KH-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Nhóm hàng	Đơn vị tính	Định mức 01 người/ngày	Tổng nhu cầu toàn tỉnh trong 01 ngày	Tổng nhu cầu toàn tỉnh trong 01 tháng	Dự ước nhu cầu BOG trong mùa dịch (30% dân số)	Giá 01 đơn vị tính (VNĐ)	Tổng giá trị nhu cầu BOG trong nửa tháng (VNĐ)	Tổng giá trị nhu cầu BOG trong 01 tháng (VNĐ)
			I	II=I*DS	III=II*30	IV=III*30%	V	VI=IV*V/2	VII=IV*V
1	Gạo	kg	0,23	759.000	22.770.000	6.831.000	20.000	68.310.000.000	136.620.000.000
2	Thịt heo	kg	0,05	148.500	4.455.000	1.336.500	120.000	80.190.000.000	160.380.000.000
3	Thịt gia cầm (gà, vịt,...)	kg	0,05	165.000	4.950.000	1.485.000	50.000	37.125.000.000	74.250.000.000
4	Trứng (gà, vịt,...)	quả	0,40	1.320.000	39.600.000	11.880.000	3.000	17.820.000.000	35.640.000.000
5	Thủy hải sản	kg	0,05	154.000	4.620.000	1.386.000	200.000	138.600.000.000	277.200.000.000
6	Rau củ quả	kg	0,06	209.000	6.270.000	1.881.000	35.000	32.917.500.000	65.835.000.000
7	Nhóm lương thực đóng gói ăn liền (mì, miến, nui, phở, hủ tiếu, cháo gói...)	Gói	0,50	1.650.000	49.500.000	14.850.000	5.000	37.125.000.000	74.250.000.000
8	Thực phẩm chế biến đóng hộp	kg	0,03	110.000	3.300.000	990.000	100.000	49.500.000.000	99.000.000.000
9	Nhóm gia vị (muối, đường, bột ngọt, bột nêm,...)	kg	0,02	77.000	2.310.000	693.000	5.000	1.732.500.000	3.465.000.000
10	Nhóm nước chấm (nước mắm, nước tương,...)	kg	0,01	33.000	990.000	297.000	30.000	4.455.000.000	8.910.000.000
11	Dầu ăn	kg	0,01	44.000	1.320.000	396.000	70.000	13.860.000.000	27.720.000.000
12	Nước đóng chai	lít	2,00	6.600.000	198.000.000	59.400.000	10.000	297.000.000.000	594.000.000.000
13	Khẩu trang vải	Cái	0,20	660.000	19.800.000	5.940.000	5.000	14.850.000.000	29.700.000.000
14	Nước sát khuẩn	lít	0,01	22.000	660.000	198.000	70.000	6.930.000.000	13.860.000.000
15	Giấy vệ sinh	Cuộn	0,13	440.000	13.200.000	3.960.000	5.000	9.900.000.000	19.800.000.000
	Tổng							810.315.000.000	1.620.630.000.000

Ghi chú:

- Giá 01 đơn vị tính được tham khảo giá trị trung bình từ báo giá hàng ngày tại các chợ hạng 1 trên địa bàn tỉnh, báo giá của Công ty TNHH MTV Siêu thị Co.op Mart;
- Định mức hàng hóa cho 01 người được xác định theo tháp dinh dưỡng của Viện Dinh dưỡng Bộ Y tế và kết quả khảo sát mức sống dân cư năm 2022 (viết gọn là KSMS 2022) của Tổng cục Thống kê./.